TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2023/QĐST-HNGĐ	*Hồng Bàng, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023, giữa:

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 20 Lô 70 Đoàn Kết, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và chị Đồng Thị T sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 20 Lô 70 Đoàn Kết, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Đồng Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn B và chị Đồng Thị T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 112/2009 ngày 07 tháng 10 năm 2009. Quá trình chung sống, anh Bình và chị Tú phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên anh Nguyễn Văn B và chị Đồng Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn B và chị Đồng Thị T có 02 con chung là Nguyễn Duy A sinh ngày 27 tháng 7 năm 2010 và Nguyễn Bảo V sinh ngày 24 tháng 4 năm 2016; Ly hôn, anh Nguyễn Văn B trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Duy A cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; chị Đồng Thị T trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Bảo V cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Do anh Nguyễn Văn B và chị Đồng Thị T tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn B và chị Đồng Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn B nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009716 ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Văn B được trả lại số tiền chênh lệch 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND , VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng; (Đăng ký kết hôn số 112/2009 ngày 07 tháng 10 năm 2009)
- Lưu VT; lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quỳnh Như